TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lô Thị Huyền. Nghề nghiệp: Giáo viên

Ông Xồng Bá Nỏ. Nghề nghiệp: Cán bộ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vy Phương Thảo- Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **V V Ch,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 6 năm 2005 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam**;** Con ông V V X và con bà Ng Th H ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **V M H,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 4 năm 2005 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam**;** Con ông V V M và con bà L Th L ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của V V Ch*: Chị Ng Th H, sinh năm 1977. Trú tại: Bản C, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người đại diện hợp pháp của V M H*: Chị L Th L, sinh năm 1981. Trú tại: Bản C, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh V V M, sinh năm 1979. Trú tại: Bản C, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa

- *Người làm chứng*: Anh M V L, V V L. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Chị Nguyễn Thị Thanh Hoa. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 15/12/2022, V V Ch đang học tại Trường trung học phổ thông T D 1, huyện T D, tỉnh Nghệ An, khi đang trong giờ ra chơi thì gặp V M H là bạn trú cùng bản với Ch. Gặp H Ch rủ H cùng đi với Ch vào khu vực bản Đ, xã L M, huyện T D tìm mua ma tuý sử dụng và đem về bán kiếm lời, H đồng ý. Sau đó H lấy xe máy của H mang biển kiểm soát 37A-014.40 chở Ch đi vào bản Đ. Khi đến khu vực bản Đ, H và Ch dừng xe bên đường, rồi cả hai người đi bộ lên đồi thuộc khu vực bản Đ tìm mua ma tuý; đi được khoảng 05 phút thì gặp một người đàn ông không quen biết đang ở trong rừng, Ch và H đi lại gần bắt chuyện thì người đàn ông tự giới thiệu tên T (không biết đầy đủ họ tên, năm sinh, quê quán), sau đó Ch hỏi người đàn ông "có Heroin bán không?", người đàn ông trả lời "có, mua bao nhiêu?", nghe người đàn ông nói vậy Ch nói "mua năm trăm nghìn đồng", đồng thời lấy trong người ra đưa cho người đàn ông 500.000đ. Người đàn ông cầm tiền rồi lấy trong túi mang theo bên người ra đưa cho Ch 01 gói Heroin gói bằng bao Potylen màu hồng, tiếp theo là bao Potylen màu trắng, Ch cầm gói ma tuý mua được mở ra lấy một ít Heroin chia ra cùng với H sử dụng tại chỗ. Số Heroin còn lại Ch gói lại như ban đầu và cầm ở tay trái rồi cùng với H đi bộ xuống đồi lấy xe H điều khiển xe máy chở Ch về. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi H điều khiển xe máy chở Ch đến khu vực bản Xốp Mạt, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi phát hiện thấy Công an thì Ch đã thả gói ma tuý đang cầm ở tay trái của Ch xuống mặt đường thì bị Công an phát hiện yêu cầu nhặt lên. Quá trình kiểm tra gói Potylen mà Ch thả xuống mặt đường lần lượt bên ngoài là bao Potylen màu hồng, tiếp theo là bao Potylen màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng Ch và H đều khai nhận gói chứa chất bột màu trắng của Ch thả xuống mặt đường là Heroin của Ch và H mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Công an tiến hành lập các biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đưa người và vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An để điều tra làm rõ; đồng thời tạm giữ 01 (một) chiếc xe

máy nhãn hiệu MOTORTHAI, màu đen bạc mang biển kiểm soát 37TA-014.40 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra tại cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An V V Ch và V M H còn khai trước đó còn có 03 lần Ch và H cùng nhau đi mua ma tuý về bán cho người nghiện để kiếm lời cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 07 giờ ngày 04/12/2022, tại bản C, xã T Th, huyện T D, V V Ch rủ V M H cùng đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, H đồng ý. Sau đó H điều khiển xe máy nhãn hiệu MOTORTHAI, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 37TA- 014.40 chở Ch đi vào bản Đứa, xã L M. Khi đến khu vực bản Đứa, H và Ch dừng xe bên đường rồi cùng nhau đi bộ lên đồi thuộc bản Đ thì gặp một người đàn ông lạ mặt. Tại đây, Ch và H hỏi mua của người đàn ông 01 gói Heroine được gói bằng bao Potylen màu trắng với giá 450.000đ. Sau khi mua được ma túy, Ch và H đi bộ xuống đường lấy xe H điều khiển xe máy chở Ch đi về. Về đến nhà của Ch; Ch và H lấy số ma tuý mua được ra chia thành 06 gói đều gói bằng mảnh giấy màu trắng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ch và H thống nhất với nhau khi có người hỏi mua ma túy thì Ch sẽ đưa ma túy cho H trực tiếp đem đi bán rồi đưa tiền về cho Ch, H sẽ được Ch cho sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ cùng ngày có L V Th đến nhà Ch hỏi mua ma tuý sử dụng, Ch và H đã bán cho Th 01 gói Heroine bằng mảnh giấy màu trắng với giá 100.000đ.

Khoảng 19 giờ ngày 05/12/2022, tại khu vực bản C xã T Th, huyện T D, Ch và H đã bán cho L V H 01 gói Heroine gói bằng mảnh giấy màu trắng với giá 100.000đ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, tại khu vực bản C xã T Th Ch và H tiếp tục bán cho Lương Văn Tý 01 gói Heroine bằng mảnh giấy màu trắng với giá 100.000đ. Số Heroine còn lại 03 gói Ch và H chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 06/12/2022, V M H điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu MOTORTHAI, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 37TA- 014.40 chở V V Ch đi từ bản C, xã T Th, huyện T D vào khu vực bản Đứa, xã Lượng Minh, huyện T D tìm mua ma túy sử dụng và đem về bán kiếm lời. Tại bản khu vực đồi thuộc bản Đ, xã L M, Ch và H mua của một người đàn ông lạ mặt 01 gói Heroine bằng bao potylen màu trắng với giá 300.000đ. Mua được ma túy, Ch mở gói ma tuý ra lấy một ít Heroine cùng với H sử dụng, số ma tuý còn lại Ch gói lại như ban đầu rồi đưa về. Về đến nhà Ch, Ch và H đã chia số ma tuý mua được thành 04 gói đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ cùng ngày, tại khu vực bản C, xã T Th, Ch và H đã bán cho M V L 01 gói Heroine gói bằng mảnh giấy màu trắng với giá 100.000đ.

Khoảng 12 giờ ngày 07/12/2022, tại khu vực bản C, xã T Th, Ch và H bán cho V V M 02 gói Heroine bằng mảnh giấy màu trắng với giá 200.000đ. Số Heroine còn lại 01 gói Ch và H chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 08/12/2022, V M H điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu MOTORTHAI, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 37TA- 014.40 chở V V Ch đi vào bản Đ, xã L M, tìm mua ma túy sử dụng và đem về bán kiếm lời. Tại khu vực đồi thuộc bản Đ, Ch và H mua của một người đàn ông lạ mặt 01 gói Heroine bằng bao Potylen màu trắng với giá 550.000đ. Mua được ma túy, H điều khiển xe máy chở Ch đi về. Về đến nhà Ch, Ch và H đem số ma tuý mua được ra chia thành 08 gói đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, tại khu vực bản C, xã T Th, Ch và H bán cho Kh V I 01 gói Heroine bằng mảnh giấy màu trắng với giá 100.000đ. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Ch và H bán tiếp cho Kh V Kh 03 gói Heroine bằng mảnh giấy màu trắng với giá 300.000đ.

Khoảng 21 giờ, ngày 12/12/2022, tại khu vực bản C, xã T Th, Ch và H bán tiếp cho V V L 02 gói Heroine bằng mảnh giấy màu trắng với giá 200.000đ. Số Heroine còn lại 02 gói Ch và H chia nhau sử dụng hết.

Quá trình điều tra xác minh chỉ xác định được M V L và V V L là hai người đã có hành vi mua trái phép chất ma tuý với V V Ch và V M H vào các ngày 06/12/2022 và ngày 12/12/2022; còn lại các đối tượng L V Th, L V H, L V T, V V M, Kh V I, Kh V Kh hiện tại không có mặt ở địa phương.

Kết luận giám định số 06/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 20/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của V V Ch và V M H gửi đến giám định là ma tuý (Heroine), có khối lượng 0,18g (không phẩy mười tám gam).

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-TD ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố V V Ch, V M H về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo V V Ch mức án từ 04 năm 08 tháng đến 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo V M H mức án từ từ 04 năm 08 tháng đến 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Bị cáo V V Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V M H, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ từ bị cáo V V Ch.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo V M H, V V Ch: Xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V M H, V V Ch.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh V V M đã nhận lại chiếc xe máy và không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của các bị cáo đang còn hạn chế, các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, là người dân tộc thiểu số nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự lượng hình ở mức thấp hơn theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo V V Ch cụ thể là 04 năm đến 04 năm 08 tháng tù và đối với bị cáo V M H cụ thể là 03 năm đến 03 năm 08 tháng, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V M H.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo V V Ch, V M H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 06/12/2022 và ngày 12/12/2022, tại khu vực bản C, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An các bị can V V Ch và V M H đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho M V L và V V L thu số tiền 300.000đ. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/12/2022 V V Ch và V M H có hành vi tàng trữ trái phép 0,18g ma tuý Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Trong đó V V Ch là người bỏ tiền ra 500.000đ để mua ma tuý, V M H là

người dùng xe máy của gia đình mình chở Ch đi mua ma tuý. Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội rất phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có nhiều người tham gia thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng người để áp dụng hình phạt sát đúng.

V V Ch là người khởi xướng, rủ bị cáo H đi mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời nên phải lên mức hình phạt cao hơn bị cáo H là thỏa đáng. Bị cáo H sử dụng chiếc xe máy chở Ch đi mua ma túy và cùng bị cáo Ch bán ma túy cho các người nghiện nên cần lên mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo H.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, ông nội của các bị cáo đều là người có công vơi cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thì chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự và lượng hình các bị cáo ở mức theo lời đề nghị của Kiểm sát viên là thỏa đáng, không chấp nhận mức đề nghị của Người bào chữa.

[6] Xử lý vật chứng: 0,18 Heroine (đã lấy hết để đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu MOTORTHAI, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 37TA- 014.40 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là ông V V M, sinh năm 1979, trú tại bản C, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ do bị cáo V V Ch bán Heroine mà có.

Theo lời khai của V V Ch và V M H thì số ma túy của Ch và H có bán cho M V L và V V L và số ma túy Công an phát hiện thu giữ của Ch và H là do Ch và H mua của một số người đàn ông không quen biết tại khu vực đồi thuộc địa phận bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Do không xác định được lai lịch của những người đàn ông đó, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với M V L và V V L là những người đã có hành vi mua sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi này không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương nơi họ sinh sống quản lý, giáo dục và lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với L V Th, L V H, L V T, V V M, Kh V I, Kh V Kh hiện tại không có mặt ở địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T D không tiến hành làm việc được.

Đối với anh V V M là chủ sở hữu của chiếc xe xe máy nhãn hiệu MOTORTHAI, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 37TA- 014.40. Do anh May không biết việc V V Ch và V M H lấy xe của mình để đi mua ma tuý, nên hành vi của anh V V M không cấu thành tội phạm.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vi My H là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V M H. Bị cáo V V Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V V Ch 04 (*Bốn*) năm 09 (*Chín*) tháng tù về tội. "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V M H 04 (*Bốn*) năm 08 (*Tám*) tháng tù về tội. "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

[2] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14.3.2023 giữa cơ quan cảnh sát điều

tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Truy thu từ bị cáo V V Ch số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V M H.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH bị cáo V V Ch phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho các bị cáo V M H, V V Ch, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/4/2023.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã T Th;
- Người bào chữa; Người đại diện;
- Các bị cáo, Trại tạm giam;
- Người CQLVNVLQ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 25 tháng 4 năm 2023.

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Xồng Bá Nỏ. Nghề nghiệp: Cán bộ

Bà Lô Thị Huyền. Nghề nghiệp: Giáo viên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sở thẩm thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo V V Ch, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2005, tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

2. Bị cáo V M H, sinh ngày 11 tháng 4 năm 2005, tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 299, 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung;

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đã bảo đảm tính pháp lý, đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không cung cấp thêm chứng cứ mới và có lời khai trung thực, không gian dối.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo; Hội đồng xét xử có quyết định như sau:

- Điều luật áp dụng:

+ Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V V Ch, V M H.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Xử phạt: Bị cáo bị cáo V V Ch 04 (*Bốn*) năm 09 (*Chín*) tháng tù về tội. "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Xử phạt: Bị cáo V M H 04 (*Bốn*) năm 08 (*Tám*) tháng tù về tội. "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Các vấn đề khác :

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14.3.2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Truy thu từ bị cáo V V Ch số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V M H.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH bị cáo V V Ch phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho các bị cáo V M H, V V Ch, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/4/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Áp dụng Điều 109,113,119 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam đối với các bị cáo V V Ch, V M H để đảm bảo cho việc thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

7. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3